| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**<br>Số: 42/2026/QĐST-KDTM | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2026 |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm d mục 1.4 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 29/2025/TLST - KDTM ngày 13 tháng 3 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

***** Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đ (P).**

Địa chỉ: Số B N, phường C, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện ủy quyền: Ông Mai Xuân T – Giám đốc Khối Quản lý và T1 cấu trúc Tài sản.

Người được ủy quyền lại: Ông Lưu Hoài N – Chuyên gia tố tụng Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản.

***** Bị đơn: **Công ty TNHH T2.**

Địa chỉ: Số A T, phường Y, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vi Văn H – Giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Cao Anh H1 – Phó giám đốc.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Công ty TNHH T2 còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ (P); tổng số tiền tạm tính đến ngày 09/6/2026 là: 1.334.844.317 đồng (Một tỷ, ba trăm ba mươi bốn triệu, tám trăm bốn mươi bốn nghìn, ba trăm mười bảy đồng); Trong đó: nợ gốc: 970.894.278 đồng, nợ lãi trong hạn: 3.265.667 đồng, nợ lãi quá hạn và phí duy trì tài khoản thấu chi: 360,684,372 đồng. Theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số 198/2023/HĐTD/PVB-CNQN ngày 10/10/2023

giữa P và Công ty TNHH T2 và Hợp đồng hạn mức thấu chi số 198.1/2023/HMTC/PVB-CNQN ngày 10/10/2023.

2. Công ty TNHH T2 phải tiếp tục thanh toán các khoản nợ lãi, phí phát sinh theo lãi suất, phí thỏa thuận theo nợ gốc: 970.894.278 đồng, nợ lãi trong hạn: 3.265.667 đồng, nợ lãi quá hạn và phí duy trì tài khoản thấu chi: 360,684,372 đồng. Theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số 198/2023/HĐTD/PVB-CNQN ngày 10/10/2023 giữa P và Công ty TNHH T2 và Hợp đồng hạn mức thấu chi số 198.1/2023/HMTC/PVB-CNQN ngày 10/10/2023, kể từ ngày 10/6/2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

3. Ngân hàng TMCP Đ và Công ty TNHH T2 thỏa thuận:

Thời hạn thanh toán: Chậm nhất ngày 30/6/2026 thanh toán toàn bộ gốc, lãi.

Trong trường hợp Công ty TNHH T2 không thanh toán hoặc chỉ thanh toán được một phần khoản nợ nêu trên thì P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xác minh và kê biên, phát mại tài sản và các nguồn thu hợp pháp khác của Công ty TNHH T2 để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ nợ của Công ty TNHH T2 tại P.

4. Về án phí: Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí, được trả lại số tiền tạm ứng án phí 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0005903 ngày 13/3/2026 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Công ty TNHH T2 tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 52.045.300 đồng (Năm mươi hai triệu, không trăm bốn mươi lăm nghìn, ba trăm đồng).

**III**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3;
- THADS TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Xuân Phương**